

Số: /KH-UBND

Tân Thành, ngày tháng 7 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### **Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã Tân Thành**

Thực hiện Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 06/07/2023 của UBND huyện Hữu Lũng về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn huyện Hữu Lũng. UBND xã Tân Thành xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2021 - 2025, lấy kết quả rà soát làm cơ sở cho việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới và xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 để làm căn cứ đo lường và giám sát mức độ thiếu hụt về thu nhập và dịch vụ xã hội cơ bản của người dân làm cơ sở xác định đối tượng thực hiện các chính sách an sinh xã hội và hoạch định các chính sách kinh tế - xã hội khác năm 2024 và những năm tiếp theo.

##### **2. Yêu cầu**

- Tuyên truyền sâu rộng mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg trên các phương tiện thông tin đại chúng và qua các cuộc họp tại cơ sở tới Nhân dân và các cấp chính quyền, đặc biệt là cấp xã để người dân biết, tham gia thực hiện; nâng cao chất lượng truyền thông về công tác giảm nghèo tại các địa phương, nhất là tại khu vực nông thôn để người nghèo hiểu, biết được quyền lợi, nghĩa vụ và có ý thức, trách nhiệm trong công tác giảm nghèo; xây dựng, phát triển kinh tế hộ gia đình, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải thực hiện theo đúng quy trình và bộ công cụ quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH và theo đúng nội dung Kế hoạch này dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, sự tham gia giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; việc rà soát phải

tiên hành từ thôn, khu phố và trực tiếp các hộ gia đình, phải bảo đảm tính chính xác theo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và có sự tham gia của người dân, nhằm xác định đúng đối tượng.

- Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của Nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích, không để xảy ra tình trạng phản ánh sai thực tế về hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo; hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương, đồng thời đảm bảo tổng hợp báo cáo kết quả đúng tiến độ.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội năm 2024 và những năm kế tiếp**

**1.1. Tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo:** Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

#### **1.2. Đối tượng rà soát**

- Toàn bộ hộ gia đình nằm trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 theo chuẩn nghèo đa chiều do UBND xã đang quản lý.

- Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 tại phụ lục kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

**1.3. Phạm vi rà soát:** Thực hiện tất cả 10/10 thôn trên địa bàn xã.

#### **1.4. Phương pháp rà soát**

Khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo phù hợp với chuẩn nghèo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP. Quá trình rà soát phải bảo đảm thông tin đầy đủ theo các phụ lục I đến phụ lục VII và tổng hợp vào các Biểu mẫu số 7.1 đến Biểu mẫu số 7.11 theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH; đồng thời làm cơ sở để nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý hộ nghèo và hộ có đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng.

#### **1.5. Quy trình, phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo**

- Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH (được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH).

### **2. Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình**

- Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo Điều 2 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH (*được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH*).

### **III. KẾ HOẠCH TẬP HUẤN, HƯỚNG DẪN, TRIỂN KHAI RÀ SOÁT VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

#### **1. Tập huấn, hướng dẫn**

Tổ chức tập huấn hướng dẫn quy trình, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025

- Thành phần bao gồm: Các thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã giai đoạn 2021-2025 và các điều tra viên thực hiện rà soát.

- Thời gian tập huấn: Trong tháng **8/2023** (*Ban Chỉ đạo xã sẽ có thông báo cụ thể sau*).

- Báo cáo viên: Là thành viên Ban Chỉ đạo của xã hoặc Ban Chỉ đạo cấp huyện.

#### **3. Tiến độ thực hiện**

**3.1. Từ ngày 15/8/2023 đến ngày 30/9/2023:** UBND xã xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát; tuyên truyền việc rà soát trên các phương tiện truyền thanh; chỉ đạo việc điều tra, rà soát tới các điều tra viên là các trưởng thôn; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực giám nghèo, tập huấn nghiệp vụ rà soát cho các thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã giai đoạn 2021-2025 và các điều tra viên thực hiện rà soát.

**3.2. Từ ngày 01/10/2023 đến ngày 25/10/2023:** Tiến hành công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn toàn xã.

**3.3. Từ ngày 26/10/2023 đến ngày 01/11/2023:** Tổng hợp báo cáo sơ bộ kết quả rà soát về Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã (*qua Công chức phụ trách Lao động, Thương binh, Xã hội*).

**3.4. Trước ngày 08/11/2023:** Các điều tra viên và thành viên BCD phụ trách thôn báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo về UBND xã để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

**3.5. Từ ngày 08/11/2023 đến ngày 12/11/2023:** Tiến hành kiểm tra, phúc tra tại các thôn để báo cáo chính thức.

**3.6. Từ ngày 13/11/2023 đến ngày 18/11/2023:** Hoàn thiện các biểu mẫu báo cáo chính thức.

**3.7. Từ ngày 01/12/2023 đến ngày 30/12/2023:** Nhập dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào hệ thống dữ liệu quốc gia để quản lý, lập sổ quản lý và làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2023; lập danh sách cấp bảo hiểm y tế năm 2024 cho các đối tượng đủ điều kiện theo quy định.

*Lưu ý: Trong quá trình rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2022 các điều tra viên còn thiếu hoặc nhầm lẫn thông tin cá nhân của nhân khẩu thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (như họ, tên, chữ đệm, dân tộc, năm sinh, số cccd .... ảnh hưởng đến việc thực hiện các chế độ, chính sách cho các đối tượng.*

*Do vậy năm 2023 UBND xã yêu cầu các thôn thực hiện rà soát, tổng hợp đầy đủ, đúng quy định.*

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của pháp luật.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Công chức phụ trách Lao động, Thương binh, Xã hội**

a) Là bộ phận Thường trực Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã giai đoạn 2021-2025, tham mưu cho UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023; triển khai thực hiện kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 theo đúng tiến độ, cụ thể:

- Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2021-2025 (nếu có thay đổi về nhân sự).

- Triển khai tập huấn rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 cho các thành viên Ban Chỉ đạo và các điều tra viên cấp xã.

- Phối hợp với các cơ quan, bộ phận có liên quan chỉ đạo tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo đúng quy trình và đúng thời hạn quy định.

b) Tham mưu kiểm tra và tổ chức phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của cấp xã, trong trường hợp kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại.

c) Thực hiện cập nhật thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn vào phần mềm quản lý.

##### **2. Công chức VPTK xã**

- Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến cuộc rà soát: Các số liệu về dân số, số hộ dân cư trên địa bàn,... để làm cơ sở tính tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu sau rà soát.

- Phối hợp với công chức phụ trách Lao động, Thương binh, Xã hội tham mưu thực hiện tốt cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn; tổng hợp, xử lý kết quả điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo.

### **3. Công chức kế toán xã**

Hướng dẫn thống nhất các nội dung chi cụ thể phục vụ cho việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo tiết kiệm theo đúng quy định hiện hành của Luật Ngân sách.

### **4. Các thành viên Ban Chỉ đạo xã**

*a) Nhiệm vụ:* Trực tiếp đôn đốc, kiểm tra giám sát tình hình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo địa bàn được phân công, từ khâu tập huấn đến kết thúc điều tra (*báo cáo, kiểm tra, phúc tra số liệu*) đảm bảo tiến độ và chất lượng theo yêu cầu đề ra. Kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh theo đúng trách nhiệm, quyền hạn; thường xuyên báo cáo tình hình và kết quả rà soát và những vấn đề phát sinh, những khó khăn, vướng mắc về Ban Chỉ đạo xã để tổng hợp, xem xét, đề xuất UBND xã chỉ đạo. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo xã và Chủ tịch UBND xã về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình tại địa bàn được phân công.

#### *b) Phân công phụ trách địa bàn*

Các thành viên Ban Chỉ đạo xã phụ trách các thôn, Ban Chỉ đạo xã sẽ có thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể sau Kế hoạch này.

### **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã**

Phối hợp với UBND xã tuyên truyền, vận động Nhân dân và các hội viên tham gia thực hiện, giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

### **6. Công chức phụ trách Văn hóa, Thể thao, Thông tin và Truyền thông xã**

Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội xã tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 tới Nhân dân để người dân biết, tham gia thực hiện.

### **7. Trách nhiệm của các trưởng thôn, Điều tra viên**

Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025. Trong đó tập trung thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ sau:

#### *a) Công tác chuẩn bị:*

- Tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 tới Nhân dân để người dân biết, tham gia thực hiện.

- Tham gia tập huấn rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 do cấp trên tổ chức.

***b) Trực tiếp thực hiện***

- Tiến hành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 theo quy định; lập danh sách toàn bộ các hộ được rà soát; tiến hành rà soát, tổng hợp, phân loại và lập danh sách chi tiết các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn; đồng thời tổ chức niêm yết công khai danh sách chính thức tại nhà văn hóa thôn;

- Báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo xã theo thời gian và mẫu biểu báo cáo thực hiện theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và quy định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

***Lưu ý:*** Để có kết quả rà soát khách quan, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo của các thôn, Ban Chỉ đạo xã gửi định hướng giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 kèm theo Kế hoạch này.

UBND xã yêu cầu các thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã giai đoạn 2021-2025, các ban, ngành liên quan, các điều tra viên và các trưởng thôn nghiêm túc triển khai thực hiện bảo đảm nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả đúng thời gian theo Kế hoạch đề ra; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc phản ánh kịp thời về bộ phận Văn hoá – Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các TCCT-XH xã;
- Các thành viên BCĐ xã;
- Các điều tra viên, các thôn;
- Lưu: VT, VH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Quang Vinh**